

Thừa Thiên Huế, ngày 07 tháng 6 năm 2021

\*  
Số 80 -NQ/ĐU

## NGHỊ QUYẾT

Về việc phát triển hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục tại  
Trường Đại học Nông Lâm giai đoạn 2021-2025

### I. TÌNH HÌNH CHUNG

Là một thành viên của Đại học Huế, Trường Đại học Nông Lâm (ĐHNL) đóng vai trò quan trọng trong việc đào tạo đội ngũ nhân lực và nghiên cứu khoa học phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội ở khu vực miền Trung-Tây Nguyên nói riêng và cho cả nước nói chung. Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ Trường ĐHNHNL Khóa XI nhiệm kỳ 2020 -2025 đề ra mục tiêu nâng cao chất lượng, hiệu quả các chương trình đào tạo, xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, đẩy mạnh công tác hợp tác quốc tế về mọi mặt, nâng cao vị thế của Nhà trường,... và đáp ứng được yêu cầu về nguồn nhân lực cho sự nghiệp phát triển Nông nghiệp và Nông thôn ở miền Trung - Tây Nguyên và cả nước.

#### - Về kiểm định chất lượng trường đại học

Thực hiện qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trường đã đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục trong năm 2016. Thời điểm đánh giá ngoài từ 30/9/2016 - 04/10/2016. Kết quả đánh giá/ Công nhận tỷ lệ các tiêu chí đạt yêu cầu là 83,6%. Vào 24-03-2017 nhà trường đã được Cục khảo thí và BDCLGD, Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

#### - Về kiểm định chất lượng chương trình giáo dục

Trường đã hoàn thành 07 báo cáo tự đánh giá cho 07 chương trình đào tạo (CTĐT), trong đó:

04 báo cáo tự đánh giá các CTĐT ngành: Khoa học cây trồng, Nuôi trồng thủy sản, Lâm nghiệp, và Quản lý đất đai đã được Đại học Huế đọc thẩm định;

03 báo cáo tự đánh giá các CTĐT ngành: Khoa học cây trồng, Nuôi trồng thủy sản, và Quản lý đất đai đã hoàn thiện phục vụ cho đánh giá ngoài.

03 báo cáo tự đánh giá các CTĐT ngành: Công nghệ thực phẩm, Phát triển nông thôn, và Thú y đang được Đại học Huế đọc thẩm định.

#### - Về hoạt động đảm bảo chất lượng bên trong

Hàng năm, trường luôn thực hiện việc khảo sát sinh viên tốt nghiệp để nắm số lượng sinh viên có việc làm, tiếp tục học liên thông lên đại học hay chưa có việc làm. Việc lấy ý kiến đánh giá của sinh viên về công tác giảng dạy và phục



vụ được thực hiện thường xuyên qua mạng Internet. Việc khảo sát lấy ý kiến đánh giá của người học hay người sử dụng lao động về chất lượng các CTĐT cũng đã được thực hiện nhưng không đều đặn và liên tục.

Trường đã ban hành chuẩn đầu ra cho 28 CTĐT cập nhật áp dụng cho sinh viên đại học hệ chính quy kể từ năm 2020. 08 viên chức đã hoàn thành khóa đào tạo Kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục, trong đó 2 viên chức có thể Kiểm định viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### **- Về tổ chức và nhân sự**

Tổ Kiểm định chất lượng giáo dục được thành lập vào năm 2005 như một đơn vị chức năng trực thuộc trường (có 3 thành viên). Đến năm 2009, Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục (KT&BDCLGD) được thành lập (có 5 thành viên). Đến năm 2015, Phòng KT, BDCLGD sát nhập từ với Tổ Thanh tra và Pháp (TT&PC) chế thành Phòng KT, BDCLGD, TT&PC (có 7 thành viên).

#### **- Đánh giá chung**

Thời gian qua, các hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục (BDCLGD) đã được triển khai chủ yếu nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định trường và CTĐT và đã đạt được một số kết quả nhất định trong việc hình thành văn hóa chất lượng cho đội ngũ cán bộ giảng viên và nhân viên của trường.

## **II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

### **2.1. Quan điểm chỉ đạo**

- Đưa đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng thành hoạt động thường xuyên của Trường, Phòng, và các Khoa.
- Lập kế hoạch triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng phù hợp mục tiêu và nhu cầu xã hội trong từng năm, từng giai đoạn.
- Chú trọng bồi dưỡng đào tạo nguồn nhân lực đảm bảo chất lượng.
- Cấp kinh phí hàng năm cho hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục.
- Lãnh đạo các cấp ủy đảng, các cấp chính quyền, các tổ chức đoàn thể trong toàn Trường tập trung chỉ đạo, điều hành và triển khai kế hoạch phát triển hoạt động đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng trong thời gian tới, hướng đến mục đích nâng cao chất lượng công việc của các cá nhân và tập thể.

### **2. Mục tiêu**

#### **2.2.1. Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng hoàn thiện hệ thống mạng lưới bảo đảm chất lượng giáo dục (BDCLGD) đại học bên trong phù hợp với sứ mạng, mục tiêu và điều kiện thực tế của nhà trường. Hoàn thành tự đánh giá và kiểm định các CTĐT và cơ sở đào tạo chu kỳ 2. Xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

### 2.2.2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu 1: Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống BDCLGD bên trong của nhà trường.

Mục tiêu 2: Nâng cao hiệu quả công tác tự đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục

Mục tiêu 3: Phát triển và triển khai các công cụ BDCLGD.

## III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### 3.1. Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống BDCLGD bên trong của Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế

#### 3.1.1. Các mục tiêu chính đến năm 2025

- Thành lập Hội đồng BDCLGD của trường để triển khai các hoạt động BDCLGD trong toàn trường. Bổ sung nhân sự cho đơn vị chuyên trách đảm bảo chất lượng.
- Ban hành các quy định về BDCLGD của nhà trường.
- Xây dựng các tổ BDCLGD ở cấp Phòng, Khoa.
- Trường và các Khoa đều có kế hoạch chiến lược về BDCLGD giai đoạn 2021 - 2025.
- Trường và các Khoa đều lập kế hoạch chi tiết về BDCLGD hằng năm.
- Trường và các Khoa báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chiến lược BDCLGD hằng năm và giai đoạn 2021 - 2025.
- Thực hiện báo cáo BDCLGD các CTĐT trong toàn trường giai đoạn 2021 - 2025.
- Tất cả các Khoa và giảng viên đều có kế hoạch BDCLGD (tiến hành cam kết với thủ trưởng cấp trên trực tiếp) và tổng kết đánh giá kết quả thực hiện được hằng năm.
- 100% cán bộ phụ trách BDCLGD được bồi dưỡng và đào tạo (trong đó có 50% có chứng chỉ đào tạo kiểm định viên).
- Đến năm 2025, các đơn vị phải có ít nhất một người được bồi dưỡng và đào tạo chứng chỉ kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học và trung học chuyên nghiệp hoặc theo học thạc sĩ Đo lường và đánh giá.
- Xây dựng giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) phục vụ BDCLGD của nhà trường.
- Định kỳ hằng năm, nhà trường thực hiện công tác khảo sát ý kiến phản hồi từ các bên liên quan: nhà tuyển dụng, cán bộ quản lý, sinh viên, cựu sinh viên,... một cách có hệ thống và hiệu quả.
- Công khai đầy đủ các nội dung về BDCLGD lên Website của trường theo đúng quy định.

### **3.1.2. Các giải pháp và lộ trình thực hiện**

- Kiện toàn Hội đồng BĐCLGD của nhà trường theo quy định.
  - + Thành lập Hội đồng BĐCLGD của nhà trường vào tháng 4 -5/2021.
  - + Ban hành quy định, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng BĐCLGD 5-6/2021.
  - + Xác định nhiệm vụ cụ thể các thành viên của tổ giúp việc cho Hội đồng trước 6/2021.
- Ban hành kế hoạch chiến lược BĐCLGD giai đoạn 2021 – 2025 của Trường vào 5/2021.
- Xây dựng các tổ về BĐCLGD ở cấp Phòng, Khoa (5-10 thành viên) vào năm 2021)
- Trường, các Khoa, giảng viên xây dựng kế hoạch thực hiện về BĐCLGD vào tháng 6 hằng năm.
- Có kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ BĐCLGD của các Phòng và đơn vị.
- Xây dựng và vận hành hệ thống quản lý CSDL và số hóa minh chứng BĐCLGD.
  - + Năm 2021 - 2022 bộ phận BĐCLGD xây dựng hệ thống quản lý và số hóa minh chứng BĐCLGD.
  - + Năm 2023 - 2025 ứng dụng phần mềm để quản lý CSDL về BĐCLGD.
  - + Hằng năm, nhà trường lập kế hoạch khảo sát các bên liên quan. Đầu năm học (tháng 9), các Phòng, Khoa nộp báo cáo kết quả khảo sát về Phòng KT, BĐCLGD, TT&PC tổng hợp.
  - + Tổ chức tập huấn, thảo luận để nâng cao chất lượng công tác khảo sát, BĐCLGD.
- Hằng năm vào tháng 11, nhà trường nộp kế hoạch BĐCLGD lên Đại học Huế.
- Báo cáo Hội đồng BĐCLGD của nhà trường và Đại học Huế về thực trạng và đề xuất các giải pháp trong kỳ họp của Hội đồng.

## **3.2. Nâng cao hiệu quả công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục**

### **3.2.1. Các chỉ tiêu chính đến năm 2025**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác BĐCLGD hướng đến đáp ứng bộ tiêu chuẩn KĐCLGD (Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT);
- Triển khai kế hoạch tự đánh giá CSGD lần 2 năm 2022; được đánh giá nội bộ chất lượng CSGD cấp Đại học Huế (chu kỳ 2); đăng ký và được kiểm định chất lượng CSGD cấp quốc gia;

- 5 đến 7 CTĐT được đánh giá ngoài (ĐGN) và kiểm định chất lượng quốc gia;

- Lập kế hoạch tự đánh giá nội bộ 01 CTĐT theo tiêu chuẩn AUN-QA vào năm 2025;

- 80 % các CTĐT thực hiện tự đánh giá;

- 100% CTĐT có chuẩn đầu ra (CĐR) được xây dựng đúng quy định;

- Lập kế hoạch tự đánh giá nội bộ 01 CTĐT theo CĐR vào năm 2024;

### **2.2.2. Giải pháp và lộ trình thực hiện**

- Tăng cường nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giảng viên, nghiên cứu viên và người lao động về công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục tại trường; Gửi tài liệu về công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục cho cán bộ lãnh đạo, giảng viên, nghiên cứu viên và cán bộ phòng, ban trong toàn trường;

- Tập trung định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh và triển khai thực hiện hiệu quả mục tiêu và chỉ tiêu Chiến lược BĐCLGD của trường giai đoạn 2021 – 2025;

- Bổ sung một số văn bản pháp quy về bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục như: hướng dẫn đánh giá nội bộ chất lượng CSGD, CTĐT; quy định và hướng dẫn xây dựng, vận hành hệ thống BĐCLGD bên trong của trường;

- Tiếp tục cải tiến nâng cao chất lượng đào tạo; triển khai các giải pháp cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục sau ĐGN; thông qua Website, các diễn đàn và các phương tiện truyền thông, phổ biến các kết quả đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục đã đạt được, để tạo điều kiện cho xã hội biết và tham gia giám sát chất lượng giáo dục;

- Đưa kế hoạch phân bổ kinh phí hoạt động BĐCLGD vào Phụ lục qui chế chi tiêu nội bộ của Trường. Tỷ lệ kinh phí tùy thuộc vào kế hoạch đảm bảo chất lượng được xây dựng và cam kết theo từng năm học.

Tìm kiếm các nguồn kinh phí từ đề tài, dự án, ... để tăng cường để nâng cao các hoạt động BĐCLGD bên trong của trường;

- Xây dựng tổ chức mạng lưới bảo đảm và kiểm định chất lượng ở cấp Khoa, Phòng;

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục để trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm giữa các Khoa, Phòng trong toàn trường.

## **3.3. Phát triển và triển khai các công cụ BĐCLGD**

### **3.3.1. Các chỉ tiêu chính đến năm 2025**

- Xây dựng quy trình triển khai công tác BĐCLGD cho các CTĐT (quy trình, các mốc thời gian thực hiện,...);

- Phổ biến quy trình BDCLGD cho các bên liên quan (Ban giám hiệu, Trưởng/Phó Phòng chức năng, Trưởng/Phó khoa/bộ môn, các bên liên quan và cán bộ giáo viên);

- Thống nhất mẫu khảo sát các đối tượng liên quan theo mẫu trong Đại học Huế:

- 100% các Khoa thực hiện khảo sát ý kiến đánh giá của sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên;

- 100% các Khoa thực hiện khảo sát ý kiến đánh giá của sinh viên về chất lượng toàn khóa học;

- 100% các Khoa thực hiện khảo sát tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp (1 năm).

- 100% các Khoa thực hiện khảo sát các bên liên quan nhằm cập nhật và cải tiến CTĐT (2 năm/lần).

- 100% các Khoa thực hiện thống kê Bài giảng, giáo trình, tài liệu tham khảo phù hợp với tài liệu trong đề cương chi tiết học phần trong khung CTĐT.

- Tổng hợp, phân tích, báo cáo số liệu khảo sát, từ đó tư vấn và tham mưu cho các bên liên quan.

### **3.3.2. Giải pháp và lộ trình thực hiện**

- Ứng dụng Sổ tay bảo đảm chất lượng giáo dục Đại học Huế.

- Tổ chức thu thập, xử lý thông tin của sinh viên hoàn thành CTĐT theo CDR, CTĐT và quá trình đào tạo của các đơn vị, những vấn đề cần điều chỉnh CDR và CTĐT;

- Tổ chức thu thập, xử lý thông tin về kết quả học tập của sinh viên đáp ứng yêu cầu CDR và yêu cầu của xã hội;

- Tổ chức thu thập, xử lý thông tin người quản lý các đơn vị giáo dục, đào tạo hoặc sử dụng lao động sau khi sinh viên hoàn thành chương trình giáo dục.

- Lập trang Web về BDCLGD trên cổng thông tin của trường để trao đổi thông tin, nghiệp vụ về BDCLGD;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong BDCLGD bên trong của trường;

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các chi ủy, chi bộ, đơn vị, đoàn thể tổ chức việc tuyên truyền, quán triệt nghị quyết đến cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động và người học; Đồng thời xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện nghị quyết một cách cụ thể phù hợp với tình hình của đơn vị.

2. Hiệu trưởng và Ban chuyên môn Đảng ủy chủ trì hướng dẫn thực hiện nghị quyết. Ban Tuyên giáo Đảng ủy hướng dẫn và tổ chức tuyên truyền, quán triệt

ng nghị quyết trong toàn Đảng bộ. UBKT đảng ủy thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và định kỳ báo cáo Ban thường vụ Đảng ủy, Ban chấp hành Đảng bộ về kết quả thực hiện nghị quyết.

3. Đảng ủy trường chỉ đạo các tổ chức, cá nhân trong toàn Đảng bộ nghiêm túc thực hiện nghị quyết này.

Nơi nhận: ✓

- Đảng ủy ĐHH (để báo cáo),
- Đảng ủy trường Đại học Nông lâm,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Lưu văn phòng Đảng ủy.



**Trần Thanh Đức**